

Số: 34/2024/QĐST-HNGĐ

Mường Lát, ngày 01 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 361; Điều 366; Điều 371 và Điều 372, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, Điều 148 và Điều 278 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 68, Điều 69, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 88 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 4, Điều 6, Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 45/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2024 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh Phạm Văn T, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Khu phố Tén Tằn, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá.

Nghề nghiệp: Công chức xã Tam Chung, huyện Mường Lát.

Số CCCD 0380790012xx, cấp ngày 12/7/2021. Nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

+ Chị Lương Thị P, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Khu phố Tén Tằn, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá.

Nghề nghiệp: Giáo viên.

Số CCCD 0381870103xx, cấp ngày 23/7/2018. Nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn T và chị Lương Thị P tự do tìm hiểu yêu đương, không ai ép buộc ai, không bị ai ép buộc, anh chị được hai gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương, anh chị tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 30/10/2006 tại UBND xã Tén Tằn, huyện Mường Lát (nay là Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát), tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc, đến năm 2020 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong hôn nhân, tình cảm vợ chồng bị rạn nứt không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra, đã được hai bên gia đình hòa giải, nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không cải thiện được, mà ngày càng trở nên trầm trọng, căng thẳng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay, xét thấy cuộc sống vợ chồng thực sự không còn hạnh phúc, anh Phạm Văn T và chị Lương Thị P đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Văn T và chị Lương Thị P có với nhau 01 con chung, tên cháu là Phạm Ngọc H, sinh ngày 19/8/2019, hiện cháu phát triển bình thường về thể chất và trí lực và cháu đang sống với mẹ. Quá trình giải quyết, cháu Phạm Ngọc H chưa đủ bảy tuổi nên chưa có bản ghi nguyện vọng. Nay ly hôn, anh, chị tự nguyện thỏa thuận và đề nghị Tòa án công nhận, đó là: Giao cháu Phạm Ngọc H, sinh ngày 19/8/2019 cho chị Lương Thị P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Phạm Văn T có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm cản trở.

Anh Phạm Văn T và chị Lương Thị P thỏa thuận và thống nhất, anh Phạm Văn Thơ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Anh Phạm Văn T và chị Lương Thị P chịu lệ phí theo quy định.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu gì, nên không xét.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, sự thỏa thuận việc nuôi con chung của anh Phạm Văn T và chị Lương Thị P là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn T, sinh năm 1979 và chị Lương Thị P, sinh năm 1987. Quan hệ hôn nhân giữa anh Phạm Văn T và chị Lương Thị P chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Ngọc H, sinh ngày 19/8/2019 cho chị Lương Thị P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; Anh Phạm Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu.

Vì quyền lợi mọi mặt của người con, anh Phạm Văn T và chị Lương Thị P đều có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết và có căn cứ của pháp luật.

- Về các vấn đề khác: Giấy chứng nhận kết hôn số 38, ngày 30/10/2006 của UBND xã Tén Tằn, huyện Mường Lát (nay là Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát), tỉnh Thanh Hóa hết giá trị pháp lý kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn T và chị Lương Thị P mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh Phạm Văn T và chị Lương Thị P đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0007267 ngày 08/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát được chuyển thành lệ phí, anh Phạm Văn T và chị Lương Thị P đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát (02 bản);
- Phòng 9 - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát, T. Thanh Hóa;
- UBND thị trấn Mường Lát, H. Mường Lát-Thanh Hoá;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng

